

Kiên Lương, ngày 06 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 88/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 1988, có mặt.

Địa chỉ: Tổ 08, ấp H, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Ông Bùi Mạnh C, sinh năm 1973, có mặt.

Địa chỉ: Tổ 04, ấp B, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Ngọc N và ông Bùi Mạnh C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giữa ông C bà N sống chung với nhau có 01 người con chung tên Bùi Đức A, sinh ngày 04/10/2019.

Ông C bà N thỏa thuận như sau: Giao cho bà N tiếp tục nuôi dưỡng con đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của ông C về cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000^d cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc con chung.

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Án phí HNGĐST là 150.000 đồng, mỗi bên phải chịu ½ và án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ, ông C phải nộp. Bà N tự nguyện nộp hết án phí, được khấu trừ vào án phí tạm nộp số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0003925 ngày 11/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương (đã thực hiện xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Kiên Lương;
- UBND phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị Mai